

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số 298/2017/HSPT
Ngày 29 - 9 - 2017.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nhàn.

Ông Nguyễn Văn Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Loan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 238/2017/HSPT ngày 27/7/2017 đối với bị cáo Phạm Ngọc S về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Do bị cáo Phạm Ngọc S và người bị hại Phạm Văn D kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **PHẠM NGỌC S**, sinh năm 1973, tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; trình độ học vấn: Lớp 6/12; nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Phạm D và con bà Nguyễn Thị Y (Đều đã chết); Bị cáo có vợ Nguyễn Thị P, sinh năm 1974; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo:

Người bị hại: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1968; trú tại: Xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn thì nội dung vụ án: Phạm Ngọc S và Phạm Văn D có nhiều mâu thuẫn. Ngày 16/02/2015 giữa hai người đã có xô xát, S bị D đánh. Từ đó S luôn có ý định trả thù. Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 03/10/2016, Phạm Ngọc S đi lấy thức ăn cho gia súc, thấy ông D đang điều khiển xe trên đường tỉnh lộ 5 đoạn đường qua xã E,

huyện B, do có ý định đánh ông D nên S nhặt một đoạn cây dài khoảng 50cm bên đường để đánh ông D. Sơn điều khiển xe đuổi theo xe của ông D, khi đến đoạn cầu xã E, S chặn đầu xe ông D và dùng cây đánh nhiều cái vào đầu, vào người ông D. Thấy S đánh mình ông D quay xe bỏ chạy đến nhà ông Trần Văn L tại xã E để trốn. S tiếp tục đuổi theo ông D, khi đến nhà ông L, S thấy ông D đang trốn trong nhà nên cầm cây gỗ đi vào nhà ông L để đánh ông D, đồng thời kéo ông D ra ngoài sân nhà của ông L để tiếp tục đánh. Sau khi được người dân can ngăn thì S không đánh nữa, ông D được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1133/PY-TgT, ngày 13/10/2016 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ, kết luận: Ông Phạm Văn D bị đa thương phần mềm, chấn động não, tỷ lệ thương tích 10%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc S 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Buộc bị cáo Phạm Ngọc S phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại ông Phạm Văn D số tiền 13.373.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2017, bị cáo Phạm Ngọc S kháng cáo bản án sơ thẩm xin được hưởng án treo và giảm mức bồi thường.

Ngày 03/7/2017, người bị hại Phạm Văn D kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Phạm Ngọc S và tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm. Sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 13.373.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để bồi thường cho người bị hại Phạm Văn D.

Người bị hại ông Phạm Văn D giữ nguyên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo S và tăng mức bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm số 18/2017/HSST ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn xét xử bị cáo Phạm Ngọc S về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức án 06 tháng tù mà Tòa án

cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là nhẹ, nhưng sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 13.373.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để bồi thường cho người bị hại, nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và của người bị hại – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Xét lời khai của bị cáo Phạm Ngọc S tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc S vào khoảng 15 giờ ngày 03/10/2016, đã dùng cây gậy gỗ kích cỡ 5cm, dài 50cm đánh vào đầu và người ông Phạm Văn D, gây thương tích cho ông D với tỷ lệ 10% nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Ngọc S về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo quá nhẹ, chưa tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo bởi lẽ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đến cùng; mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm xong bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 13.373.000 đồng để bồi thường cho người bị hại, nhưng mức hình phạt mà bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù là quá nhẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Sửa bản án sơ thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm về bồi thường.

Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm; Phạm Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại ông Phạm Văn D; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc S – Sửa bản án sơ thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm về bồi thường.

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Ngọc S** 09 (Chín) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo Phạm Ngọc S đã tự nguyện nộp số tiền 13.373.000 đồng để bồi thường cho ông Phạm Văn D tại biên lai thu số 4034 ngày 29/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Ông Phạm Văn D được nhận số tiền 13.373.000 đồng theo biên lai số 4034 ngày 29/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Ông Phạm Văn D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Buôn Đôn;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy